

Số: 1062/TB-ĐG

Bến Tre, ngày 12 tháng 10 năm 2021

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẾN TRE

**ĐẾN** Số: 2629  
Ngày: 13/10/2021  
Chuyển: TTT-1  
Số và ký hiệu HS: 229/HĐ-DVĐG

**THÔNG BÁO**  
**Về việc đấu giá tài sản**

Thực hiện Bộ Luật dân sự ngày 24/11/2015 và Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre đã ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 229/HĐ-DVĐG ngày 05/10/2021 với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre về việc đấu giá tài sản.

Nay Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre xin thông báo đấu giá tài sản của ông Nguyễn Trọng Huy, bà Bùi Nguyễn Hạnh Dung và Công ty TNHH đầu tư thủy sản Huy Thuận, hiện cư ngụ tại: số 132K khu phố 3, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; tài sản cụ thể như sau:

**I. Thừa đất số 295, tờ bản đồ số 17 và công trình xây dựng trên đất**

**1. Quyền sử dụng đất:**

- Diện tích: 584,60m<sup>2</sup>;
- Thuộc thửa đất số 295, tờ bản đồ số 17;
- Mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị;

**2. Công trình xây dựng trên đất:**

**2.1. Nhà văn phòng:**

- Đặc điểm chung:
  - + Số tầng: 02 tầng + Lửng
  - + Diện tích xây dựng: 240m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc và giấy chứng nhận)
  - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 600m<sup>2</sup> (theo giấy chứng nhận)
  - + Cấp công trình: Cấp III
  - + Loại công trình: nguyên thủy là nhà ở, đã cải tạo thành văn phòng.
  - + Năm xây dựng và sử dụng: Không xác định
  - + Mục đích sử dụng: Làm văn phòng công ty.
- Kết cấu chung: Móng, cột, đà bê tông cốt thép; Tường xây gạch, hoàn thiện sơn nước, nền lát gạch ceramic; Trần thạch cao, đèn tay thép, mái lợp tole tráng kẽm; Cầu thang BTCT, mặt bậc dán đá hoa cương, tay vịn gỗ; Cửa chính là cửa kéo và cửa cuốn bằng sắt, các cửa phòng và cửa sổ là cửa khung nhôm có gắn kính, cửa phòng họp, phòng giám đốc là cửa gỗ. Hệ thống chiếu sáng chủ yếu là đèn huỳnh quang, đèn compac âm trần, kết hợp một số đèn trang trí khác.

- Hiện trạng: Công trình đã qua sử dụng; ngoại quan công trình còn tương đối mới, tường phía ngoài có nhiều vết nứt, thấm nhỏ, sàn nhà trầy xước nhiều theo thời gian sử dụng. Các kết cấu sắt bị rỉ sét tương đối nhiều, màu sơn ngoài nhạt màu. Các kết cấu chính công trình chưa có dấu hiệu lún vẫn còn khả năng sử dụng.

- Các tiện ích khác: Có điện kế, cấp thoát nước khu vực.

**2.2. Các công trình khác**

- Mái che (hai bên và phía sau nhà văn phòng) kết cấu khung thép, mái tole nền xi măng. Diện tích 176m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc). Hiện trạng: Đã qua sử dụng, kết cấu chính còn nguyên vẹn. Khung sắt rỉ sét nhiều chỗ, mái tole rỉ sét nhỏ mặt ngoài.



- Hàng rào: Kết cấu trụ bê tông cốt thép, tường gạch sơn nước, cửa kéo bằng sắt.  
Diện tích: 195,36m<sup>2</sup> (cao 2m, dài 97,68m). Hiện trạng: Đã qua sử dụng, ngoại quan đã cũ, tường xuất hiện nhiều vết nứt nhỏ, cửa sắt rỉ sét.

\* Tài sản (I) tọa lạc tại: Phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

\* **Giá khởi điểm tài sản (I): 17.864.993.556đ** (Mười bảy tỷ, tám trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm ba mươi ba ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng)

## **II. Thửa đất số 313, tờ bản đồ số 17 và công trình xây dựng trên đất**

### **1. Quyền sử dụng đất:**

- Diện tích: 555,1m<sup>2</sup>
- Thửa đất số 313, tờ bản đồ số 17
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị.

### **2. Công trình xây dựng trên đất:**

#### **2.1. Nhà biệt thự (nhà chính)**

- Đặc điểm chung:
  - + Diện tích xây dựng: 204,8m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc và giấy chứng nhận)
  - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 478,2m<sup>2</sup> (theo giấy chứng nhận)
  - + Loại công trình: Cấp III
  - + Năm xây dựng và sử dụng: Không rõ
  - + Mục đích sử dụng: Để ở.
- Kết cấu chung: Móng, cột, đà bê tông cốt thép, cốt nền cao hơn nền sân khoảng 0,7m; Tường xây gạch có ốp đá trang trí, hoàn thiện sơn nước, nền lát gạch ceramic bóng kiếng + gỗ; Trần thạch cao, mái bê tông cốt thép dán ngói; Cầu thang BTCT, mặt bậc dán đá granit, tay vịn gỗ + kính; Cửa chính và các cửa sổ khung thép có gắn kính, các cửa phòng là cửa gỗ; Hệ thống chiếu sáng chủ yếu là đèn compac âm trần, kết hợp một số đèn trang trí khác; nhà gồm:

+ Tầng 1: gồm 01 phòng khách, 01 phòng ngủ có nhà vệ sinh riêng; 01 phòng ăn, 01 phòng gym và 01 phòng vệ sinh.

+ Tầng 2: gồm 03 phòng ngủ có phòng vệ sinh riêng + khu sinh hoạt chung.

+ Tầng lửng: Gồm khu kỹ thuật và sân phơi

- Hiện trạng: Công trình đã qua sử dụng; ngoại quan công trình còn mới hao mòn theo thời gian sử dụng, tường nhà phía ngoài có nhiều vết nứt thấm nhỏ không đáng kể. Các kết cấu chính công trình chưa có dấu hiệu lún vẫn còn khả năng sử dụng.

- Các tiện ích khác: Có điện kế và hệ thống cấp thoát nước khu vực.

#### **2.2. Các công trình khác:**

- Nhà phụ: Diện tích 29,2m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc) gắn liền với nhà chính bao gồm phòng thờ, phòng sauna, kho và nhà vệ sinh. Kết cấu móng cột bê tông cốt thép, tường gạch hoàn thiện sơn nước, mái BTCT + tole tráng kẽm, sàn lát gạch ceramic bóng kiếng + lát gỗ. Hiện trạng công trình còn mới, ngoại quan hao mòn ít do thời gian sử dụng, chưa phát hiện hư hỏng đáng kể.

- Nhà bếp: Diện tích: 19,8m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc) gắn liền với nhà chính. Kết cấu móng cột bê tông cốt thép, tường gạch hoàn thiện sơn nước, nền gạch ceramic, trần thạch cao, mái tole tráng kẽm. Hiện trạng công trình còn mới ngoại quan hao mòn ít không đáng kể.

- Nhà xe: Diện tích 52,1m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc) gắn liền với nhà chính. Kết cấu móng cột bê tông cốt thép, tường gạch hoàn thiện sơn nước, trần thạch cao, mái tole tráng kẽm, cửa đi là cửa cuốn bằng sắt. Hiện trạng công trình còn mới ngoại quan hao mòn ít không đáng kể.

- Hàng rào: Diện tích 163,25m<sup>2</sup> (cao 2,5m, dài 65,3m) (theo hồ sơ đo đạc). Kết cấu trụ bê tông cốt thép, tường gạch sơn nước, phía trên gắn khung sắt có lưới thép gai. Hiện trạng: Hàng rào đã qua sử dụng, ngoại quan hao mòn theo thời gian sử dụng, lớp sơn ngoài bắt đầu cũ, nhạt màu, khung sắt phía trên rỉ sét.

- Cổng rào: 10m<sup>2</sup> (cao 2,5m, dài 4m) (theo biên bản kê biên). Kết cấu trụ bê tông cốt thép, ốp đá chẻ, gắn cửa sắt loại 2 bánh. Hiện trạng cổng rào tương đối mới, cửa sắt rỉ sét một vài chỗ.

- Nhà mát: Diện tích 15,2m<sup>2</sup> (theo hồ sơ đo đạc). Kết cấu cột gỗ, đòn tay gỗ, mái lợp ngói, nền lát gạch ceramic vân gỗ, xung quanh có lan can bằng sắt. Hiện trạng nhà còn mới, kết cấu chính nguyên vẹn, hao mòn bên ngoài theo thời gian sử dụng.

- Sân vườn: Diện tích khoảng 85m<sup>2</sup> (theo biên bản kê biên). Kết cấu sân đan lát đá tự nhiên. Hiện trạng ngoại quan còn mới, mặt sân hao mòn không đáng kể.

\* Tài sản (II) tọa lạc tại: phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

\* **Giá khởi điểm tài sản (II): 21.592.148.088đ** (Hai mươi một tỷ, năm trăm chín mươi hai triệu, một trăm bốn mươi tám ngàn, không trăm tám mươi tám đồng).

### **III. Thừa 135, tờ bản đồ số 17 và công trình trên đất.**

#### **1. Quyền sử dụng đất:**

- Diện tích: 165,6m<sup>2</sup>

- Thừa đất số 135, tờ bản đồ số 27

- Mục đích sử dụng: 100m<sup>2</sup> đất ở đô thị và 65,6m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm

#### **2. Công trình xây dựng trên đất:**

##### **2.1. Nhà cấp 4**

- Đặc điểm chung:

+ Diện tích xây dựng: 98,3m<sup>2</sup> (theo giấy chứng nhận)

+ Số tầng: 01 tầng

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 98,3m<sup>2</sup>

+ Cấp công trình: Cấp IV

+ Năm xây dựng và sử dụng: Không xác định

+ Mục đích sử dụng: Để ở.

- Kết cấu chung: Móng cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 10cm, hoàn thiện sơn nước; Nền lát gạch ceramic; Trần thạch cao, đòn tay thép, mái lợp tole tráng kẽm; cửa kính là cửa khung sắt có gắn kính; Hệ thống chiếu sáng chủ yếu là đèn huỳnh quang,

kết hợp một số đèn trang trí khác; Nhà gồm 01 phòng khách, 02 phòng ngủ, 01 bếp, 01 nhà vệ sinh, sân trước và sân sau.

- Hiện trạng: Công trình đã qua sử dụng; ngoại quan công trình đã cũ, xuống cấp, gạch lát nền bị trầy xước, nứt vỡ, phai màu, lớp sơn ngoại bảo vệ tường tương đối cũ, trần hư hỏng ố màu, tường nhà thấm ố, xuất hiện nhiều vết nứt nhỏ; Các kết cấu chính công trình chưa có dấu hiệu lún vẫn còn khả năng sử dụng.

- Các tiện ích khác: Có điện kè; hệ thống cấp, thoát nước khu vực.

## 2.2. Công trình khác:

- Công và hàng rào: Diện tích 40,48m<sup>2</sup> (cao 2,2m dài 18,4m) (theo biên bản kê biên). Hiện trạng công trình đã qua sử dụng đang trong quá trình xuống cấp, khung sắt bong tróc sơn, rỉ sét nhiều vị trí.

- Sân được lát gạch tàu: Diện tích 33,5m<sup>2</sup> (theo biên bản kê biên). Hiện trạng gạch mòn, nhạt màu xuống cấp.

\* Tài sản (III) tọa lạc tại: Phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

\* **Giá khởi điểm tài sản (III): 1.389.876.764đ** (Một tỷ, ba tám tám mươi chín triệu, tám trăm bảy mươi sáu ngàn, bảy trăm sáu mươi bốn đồng).

## IV. Xe Ô tô con 07 chỗ, Biển số 71A-001.48

- Mô tả: ô tô con 07 chỗ nhãn hiệu FORD loại xe EVEREST, màu đen, Biển số đăng ký 71A-001.48, số máy WLAT1212893, số khung RL05DUHMMAGR16630, nước sản xuất: Việt Nam, năm sản xuất 2010, loại nhiên liệu: Diesel, hộp số sàn, trọng lượng 1.990kg, trọng lượng toàn bộ cho phép thêm gia giao thông là 2.701kg.

- **Giá khởi điểm (IV): 258.073.523đ** (Hai trăm năm mươi tám triệu, không trăm bảy mươi ba ngàn, năm trăm hai mươi ba đồng).

## V. Xe Ô tô con 07 chỗ, Biển số 71A-016.48

- Mô tả: ô tô con 07 chỗ nhãn hiệu AUDI loại xe Q7-3.0, màu đen, Biển số đăng ký 71A-016.48, số máy CJT003521, số khung WAUZZZ4L8BD007387, nước sản xuất: Đức, năm sản xuất 2010, loại nhiên liệu: Xăng, hộp số tự động, trọng lượng 2.295kg, trọng lượng toàn bộ cho phép thêm gia giao thông là 2.945kg.

- **Giá khởi điểm (V): 696.219.873đ** (Sáu trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm mười chín ngàn, tám trăm bảy mươi ba đồng).

## VI. Xe Ô tô bán tải, Biển số 71C-005.55

- Mô tả: ô tô bán tải Pickup cabin kép nhãn hiệu FORD, loại xe Ranger XL, màu đen, Biển số đăng ký 71C-005.55, số máy WALT1288553, số khung MNCLSFE10BW950197, nước sản xuất: Thái Lan, năm sản xuất 2011, loại nhiên liệu: Diesel, hộp số sàn, trọng lượng 1.868kg, trọng lượng toàn bộ cho phép thêm gia giao thông là 2.955kg.

- **Giá khởi điểm (VI): 208.310.467đ** (Hai trăm hai lẻ tám triệu, ba trăm mười ngàn, bốn trăm sáu mươi bảy đồng).

## VII. Xe Ô tô bán tải, Biển số 71C-005.56

- Mô tả: ô tô bán tải Pickup cabin kép nhãn hiệu FORD, loại xe Ranger XL, màu đen, Biển số đăng ký 71C-005.56, số máy WALT1290706, số khung MNCLSFE10BW951618, nước sản xuất: Thái Lan, năm sản xuất 2011, loại nhiên liệu:

Diesel, hộp số sàn, trọng lượng 1.868kg, trọng lượng toàn bộ cho phép thêm gia giao thông là 2.955kg.

- **Giá khởi điểm (VII): 208.310.467đ** (Hai trăm hai lẻ tám triệu, ba trăm mười ngàn, bốn trăm sáu mươi bảy đồng).

\* **Tài sản (IV, V, VI, VII)** hiện đang được quản lý tại Công ty Đầu tư Thủy sản Huy Thuận số 139K, khu phố 3, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

\* Nguồn gốc và tình trạng pháp lý: là tài sản thuộc là quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và quyền sở hữu xe ô tô của ông Nguyễn Trọng Huy, bà Bùi Nguyễn Hạnh Dung và Công ty Đầu tư thủy sản Huy Thuận, bị kê biên để thi hành án theo quyết định của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

\* **Lưu ý:**

- Tài sản trên bán riêng từng thửa đất, từng chiếc xe.  
- Người mua được tài sản phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng mà tài sản bán đấu giá thuộc diện phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định.

- Thuế thu nhập người phải thi hành án phải chịu (được trừ vào tiền bán đấu giá tài sản).

- Các loại thuế, phí phát sinh khác nếu có thực hiện theo quy định của pháp luật.

\* **Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá (I+II+III+IV+V+VI+VII) là: 42.217.932.738đ** (Bốn mươi hai tỷ, hai trăm mười bảy triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, bảy trăm ba mươi tám đồng).

1. Thời gian xem tài sản đấu giá từ: Đối với bất động sản từ **07 giờ ngày 13/10/2021 đến 17 giờ ngày 15/11/2021** và đối với động sản (04 xe ô tô) từ **07 giờ ngày 13/10/2021 đến 17 giờ ngày 22/10/2021 (trong giờ làm việc)**; địa điểm: tại Phường Phú Tân và phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Thời gian tham khảo hồ sơ, bán hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Đối với bất động sản từ **07 giờ ngày 13/10/2021 đến 17 giờ ngày 15/11/2021** và đối với động sản (04 xe ô tô) từ **07 giờ ngày 13/10/2021 đến 17 giờ ngày 22/10/2021 (trong giờ làm việc)** tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre; địa chỉ: Số 15, đường Thủ Khoa Huân, Phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Lệ phí hồ sơ tham gia đấu giá là **500.000đ/hồ sơ** đối với tài sản thuộc mục I, II, III, V và **200.000đ/01 hồ sơ** đối với tài sản thuộc mục IV, VI, VII; nộp tiền mặt tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản hoặc nộp vào tài khoản số 72910000091403 được mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Khởi. Khoản lệ phí này không được hoàn lại.

3. Thời gian khách hàng nộp tiền đặt trước: Đối với bất động sản từ **07 giờ đến 17 giờ ngày 15/11/2021** và đối với động sản (04 xe ô tô) từ **07 giờ đến 17 giờ ngày 22/10/2021 (trong giờ làm việc)**. Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá là **3.500.000.000đ/hồ sơ** (tài sản mục I); **4.500.000.000đ/hồ sơ** (tài sản mục II); **277.000.000đ/hồ sơ** (tài sản mục III); **51.000.000đ/hồ sơ** (tài sản mục IV); **139.000.000đ/hồ sơ** (tài sản mục V) và **41.000.000đ/hồ sơ** (tài sản mục VI, VII); nộp vào tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, theo số 72910000091403 được mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Khởi. Khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) sẽ hoàn trả lại cho khách hàng không trúng đấu giá

sau khi kết thúc cuộc đấu giá; nếu khách hàng trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) sẽ chuyển thành tiền đặt cọc và được trừ vào giá mua tài sản.

4. Tổ chức đấu giá: **đối với động sản vào lúc 09 giờ ngày 26/10/2021 (thứ ba) và đối với bất động sản vào lúc 14 giờ ngày 17/11/2021 (thứ tư)** tại Hội trường Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre; địa chỉ: Số 15, đường Thủ Khoa Huân, Phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

\* **Lưu ý:** Trước khi mở cuộc đấu giá một ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

5. Điều kiện, cách thức tham gia đấu giá: Thực hiện theo quy chế đấu giá.

- Hình thức đấu giá: Trực tiếp bằng lời nói theo phương thức trả giá lên và quy định bước giá qua từng vòng đấu cụ thể như sau:

+ Vòng 1 (vòng bắt buộc): Người đăng ký trước sẽ được trả bằng giá khởi điểm, từ người thứ hai trở đi phải trả mức giá từ 1% đến 10% so với giá khởi điểm đối với từng mục tài sản.

+ Vòng 2 trở đi: Là vòng đấu tự do, khách hàng không có nhu cầu trả giá tiếp có quyền xin bỏ cuộc, nếu trả giá tiếp mức giá phải trả từ 1.000.000đ trở lên đối với từng mục tài sản, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả trước liền kề đã trả, trả đến khi nào không có người đấu giá tiếp, thì người trả giá cao nhất là người trúng đấu giá. Trường hợp tại vòng 2 tất cả khách hàng đều bỏ cuộc thì tổ chức rút thăm để xác định người trúng đấu giá.

Quý khách có nhu cầu mua liên hệ và đăng ký tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 15 đường Thủ Khoa Huân, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoặc điện thoại số: 0275.3512081, cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản: <https://dgts.moj.gov.vn>; trang thông tin điện tử Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre: [thads.moj.gov.vn/bentre](https://thads.moj.gov.vn/bentre) để biết thêm chi tiết./.

**Nơi nhận:**

- Cục THADS tỉnh (đăng website);
- Chi cục THA DS thành phố Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre;
- Niêm yết tại UBND Phường Phú Tân;
- Niêm yết tại UBND Phường Phú Khương;
- Ông Nguyễn Trọng Huy và bà Bùi Nguyễn Hạnh Dung, và Công ty TNHH Đầu tư thủy sản Huy Thuận (Chi cục THADS thành phố Bến Tre chuyên);
- Lưu: HS 229/2021, Niêm yết tại TTĐG, L5.

**GIÁM ĐỐC**



**Đương Thị Nhanh**